

Bản án số: **88/2026/HSST**
Ngày: 17/03/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Trí
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hiếu Luân và bà Đỗ Thu Dung;
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án;
- *Đại diện VKSND khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Chử Thị Kim Quy - Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2026/HSST ngày 10/02/2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2026/HSST ngày 24/02/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2026/HSST-QĐ ngày 10/03/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thành T**, sinh năm: 1979, tại Hà Nội; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 4, thôn V, xã T, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Bùi Huy T1 (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị H (sinh năm 1955). Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 22/12/2022, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định của Tòa án nhân dân huyện T, chấp hành xong ngày 22/12/2024 (Chưa hết thời hiệu).

Nhân thân: Ngày 24/04/2013, bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (Bản án HSST số 93), chấp hành án xong ngày 06/11/2014 (Đã xóa án tích).

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thành T là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn từ ngày 29/8/2025 đến ngày 29/8/2027, theo Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Hà Nội. Khoảng 22 giờ 00 ngày 14/12/2025, T đi ra khu vực đường dân sinh thôn V, xã T, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T cầm gói ma túy đi ra khu vực cánh đồng gần đường dân sinh thôn V, xã T, thành phố Hà Nội. T quan sát xung quanh không có ai, T lấy gói giấy bạc chứa ma túy vừa mua được, một mình sử dụng hết số ma túy trên bằng hình thức hít rồi đi về nhà. Đến 15 giờ 00 ngày 15/12/2025, T được Công an xã T triệu tập làm việc, T nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đầu thú về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy tại Cơ quan công an.

Tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của T, kết quả dương tính. Cơ quan điều tra đã thu mẫu và niêm phong 01 chai nhựa bên trong chứa nước tiểu của T đồng thời ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu trên.

Tại Bản kết luận giám định độc chất số 1163/2025/KLGĐĐC-TTPY ngày 16/12/2025 của Trung T pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận: “Mẫu nước tiểu vụ Bùi Thành T giám định có tìm thấy các chất ma túy là Morphine và Codein (BL27).

Tại Biên bản làm việc của Cơ quan điều tra với Giám định viên của Trung T pháp y – Sở y tế Hà Nội xác định: *Khi đối tượng sử dụng ma túy loại Heroine có chuyển hóa thành Morphine, không chuyển hóa thành Codeine trong cơ thể. Morphine tồn tại trong nước tiểu sau 2 ngày hoặc lâu hơn. Ma túy loại Heronine do đối tượng sử dụng có thể có lẫn Codein nên khi đối tượng sử dụng ma túy loại Heroine thì trong mẫu nước tiểu của đối tượng có thể tìm thấy Morphine và Codein.* (BL25).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Bùi Thành T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của T phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được và được thẩm tra tại phiên tòa.

Tại bản cáo trạng số: 154/CT-VKSKV11 ngày 09/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Thành T về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thành T phạm vào tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bùi Thành T từ 30 đến 34 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2025.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như quá trình điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14/12/2025, tại khu vực cánh đồng đường dân sinh thôn V, xã T, thành phố Hà Nội, Bùi Thành T đã sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine khi T đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 29/8/2025 đến ngày 29/8/2027 theo Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Hà Nội. Qua giám định chất ma túy trong nước tiểu của T, xác định trong cơ thể của T có chất ma túy loại Morphine và Codeine trong đó Morphine được chuyển hóa từ ma túy loại Heroine, sau khi được hấp thụ vào cơ thể.

Bản cáo trạng số: 154/CT-VKSKV11 ngày 09/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Thành T về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy nói chung là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng. Việc nghiện ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh tội phạm, đặc biệt nghiêm trọng như cướp của, giết người (kể cả người thân). Nhà nước phải chi phí nhiều tiền của để phòng chống, chữa trị, cai nghiện, bản thân bị cáo là người nghiện, biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì nghiện nên bị cáo đã trực tiếp mua ma túy để phục vụ cho bản thân. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự ngày 22/12/2022, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định của Tòa án nhân dân huyện T, chấp hành xong ngày 22/12/2024 (chưa hết thời hiệu) và 01 tiền án ngày 24/04/2013, bị Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án HSST số 93), chấp hành án xong ngày 06/11/2014 (đã xóa án tích). Cho thấy bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật

Hình sự (tù có thời hạn) áp dụng mức phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T vào ngày 14/12/2025, do T khai không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thành T phạm vào tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Bùi Thành T 32** (Ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam **16/12/2025**.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11- HN; VKS ND TP. Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – HN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Trí